TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 14 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2025/ TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, giữa:

+ *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 30/12/1976

Số định danh: 095176002931 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 14/7/2022.

Trú tại: Số 171/1, đường Võ Thị Sáu, Khóm 16, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau

+ *Bị đơn:* Ông Trương Việt Th, sinh ngày 01/11/1973

Số định danh: 001073037265 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2022.

Trú tại: Số 171/1, đường Võ Thị Sáu, Khóm 16, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc S và ông Trương Việt Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc S và ông Trương Việt Th.

2.2- Về con chung: Giao 01 người con chung là Trương Gia H, sinh ngày 04/6/2009 cho ông Trương Việt Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Trương Gia H đang sống cùng ông Trương Việt Th nên được giữ nguyên.

01 người con chung là Trương Hoàng Ph, sinh ngày 20/3/2005 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Ngọc S và ông Trương Việt Th không yêu cầu đặt ra cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn bà Nguyễn Ngọc S được quyền đến thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

2.3- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc S và ông Trương Việt Th đã tự thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc S và ông Trương Việt Th xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, bà Nguyễn Ngọc S phải nộp 75.000 đồng, ông Trương Việt Th phải nộp 75.000 đồng. Bà Nguyễn Ngọc S tự nguyện nộp thay cho ông Trương Việt Th; do đó, bà Nguyễn Ngọc S phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Bà Nguyễn Ngọc S đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 06 tháng 10 năm 2025 theo biên lai thu số 0000969 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho bà Nguyễn Ngọc S 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 6 - Cà Mau;
- THA.DS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình